

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

Năm 2015

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm 2015	Năm 2014
			Triệu VND	(Phân loại lại) Triệu VND
1	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	20	1.095.392	1.100.731
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	21	804.437	766.607
I	Thu nhập lãi thuần		290.955	334.124
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		94.048	62.485
4	Chi phí hoạt động dịch vụ		16.379	20.943
II	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	22	77.669	41.542
III	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	23	(12.844)	5.478
IV	Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	24	(11.190)	217
V	Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	25	817	31.239
5	Thu nhập từ hoạt động khác		880	13.765
6	Chi phí hoạt động khác		241	153
VI	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác	26	639	13.612
VII	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	27	24.499	9.063
VIII	Chi phí hoạt động	28	135.427	86.845
IX	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		235.117	348.430
X	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		63.450	218.671
XI	Tổng lợi nhuận trước thuế		171.667	129.759
7	Chi phí thuế TNDN hiện hành		36.761	21.150
XII	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	29	36.761	21.150
XIII	Lợi nhuận sau thuế		134.906	108.609
XV	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)	19	540	434

Người lập biểu

Phó Phòng kế toán

Mai Danh Hiền

Nguyễn Luân

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2016

Tổng Giám đốc



Bùi Xuân Dũng